

Bản án số: 89/2022/HS-ST  
Ngày: 19-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vương Xuân Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Dương Hữu Nghĩa

Ông Nguyễn Vạn Phúc

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thu Hường – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, số 139 Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh và tại điểm cầu phòng xét xử trực tuyến Trại tạm giam Chí Hòa (T30), ấp 5, xã Phạm Văn cội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2022/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2022/HSST-QĐ ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**TRẦN NGUYỄN THÀNH T**, giới tính: nam; sinh ngày 05-01-1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: D8/55 (số mới 3/5/3) đường Tỉnh Lộ 10, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Ánh H; tiền án: không; tiền sự: ngày 11-11-2020, Tòa án nhân dân Quận 1 ra Quyết định số 371/QĐ-TA, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng, kể từ ngày 12-8-2020. Giấy chứng nhận chấp hành xong số 345/GCN-CSPB ngày 01-11-2021. Trần Nguyễn Thành T đang bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 8762/QĐ-UBND ngày 31-12-2021, thời hạn 24 tháng kể từ ngày ra quyết định; bị bắt phạm tội quả tang ngày 02-8-2022. (Có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ngô Mỹ L, sinh 1970

Địa chỉ: 12/1 Nguyễn Tiểu La, Phường A, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 02-8-2022, Trần Nguyễn Thành T điều khiển xe máy hiệu Nouvo, màu đen, biển số 52U4-3046, đi đến đường Bùi Viện, Quận 1 để mua Heroin của một người (không rõ lai lịch) với giá 100.000 đồng. Sau khi mua ma túy, T cất số ma túy vào túi quần rồi tìm nơi vắng vẻ để sử dụng. Khi đến trước số 16 Lý Thái Tổ, Phường 2, Quận 3 thì bị Tổ tuần tra Công an Quận 3 kiểm tra hành chính và phát hiện trong túi quần Jean phía trước bên phải của T có 01 (một) gói nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi vấn là ma túy, nên đưa T cùng tang vật thu giữ về trụ sở Công an Phường 2, Quận 3 lập biên bản phạm tội quả tang. Tại Cơ quan điều tra, Trần Nguyễn Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nêu trên.

Kết luận giám định số 4463/KL-KTHS ngày 05/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận số tang vật thu giữ của Trần Nguyễn Thành T có trọng lượng 0,1013g, là ma túy ở thể rắn loại Heroin.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Trần Nguyễn Thành T, hình dấu mộc tròn của Công an Phường 2, Quận 3 (Mẫu vật còn lại sau giám định).

- 01(một) điện thoại di động ghi chữ Vivo, màu xanh.

- 01 xe máy nhãn hiệu Nouvo, màu đen, biển số: 52U4-3046, số khung: RLCN2B5205Y020769, số máy: 2B52-20769. Qua xác minh, chủ sở hữu chiếc xe trên là bà Ngô Mỹ L, đi đâu không rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

Tại bản Cáo trạng số 84/CT-VKS-Q3 ngày 16-11-2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Trần Nguyễn Thành T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy đối với số ma túy do Công an Quận 3 thu giữ; giao trả 01 điện thoại di động cho bị cáo; giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3 xử lý đối với 01 xe gắn máy biển số 52U4 – 3046.

Bị cáo Trần Nguyễn Thành T đã nhận thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an Phường 2, Quận 3 lập ngày 02-8-2022, bản Kết luận giám định số 4463/KL-KTHS ngày 05-8-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 02-8-2022, bị cáo Trần Nguyễn Thành T đã bị bắt quả tang có hành vi cất giữ trái phép 0,1013gr loại Heroin là đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Trần Nguyễn Thành T hoàn toàn biết rõ tác hại của việc mua bán cũng như tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn bất chấp và lao vào con đường phạm tội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo Tâm thực hiện không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy và bài trừ tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh các tội phạm khác và làm lan truyền các căn bệnh nguy hiểm chưa có thuốc chữa trong nhân dân; do vậy bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi mình đã gây ra.

[4] Tuy nhiên cũng xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn nhận tội, có thái độ thật sự ăn năn hối cải; do đó áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo khi lượng hình là có căn cứ.

[5] Vật chứng của vụ án: Xét số ma túy do Cơ quan điều tra thu giữ là vật cấm lưu hành, tàng trữ và không có giá trị sử dụng; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy; 01 điện thoại di động của bị cáo không liên quan đến vụ án nên giao trả lại. Đối với 01 xe gắn máy biển số 52U4 – 3046, qua xác minh chủ sở hữu chiếc xe trên là bà Ngô Mỹ L, hiện nay đi đâu không rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn không có sự phản hồi, do vậy giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3 xử lý là có căn cứ.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho T do chưa xác định được lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Nguyễn Thành T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Thành T 01 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang là ngày 02 tháng 8 năm 2022.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu và tiêu hủy: 01 gói được niêm phong có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Trần Nguyễn Thành T và hình dấu mộc tròn của Công an Phường 2 Quận 3 (mẫu vật hoàn lại sau giám định của vụ số 4463/22-Q3 (937/22));

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 làm thủ tục thông báo trên báo để tìm và trả lại một xe gắn máy hiệu Nouvo màu đen, biển số 52U4 – 3046, số khung: RLCN2B5205Y020769, số máy: 2B52-20769. Tình trạng đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong. Nếu quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày ra thông báo mà không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận xe thì tịch thu và nộp ngân sách nhà nước. Nếu chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo trong vụ án thì tịch thu và nộp ngân sách nhà nước;

Giao trả cho bị cáo 01 điện thoại di động, mặt sau có ghi chữ VIVO. Vỏ máy không thể hiện số Imei. Tình trạng đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong.

(Tài sản tịch thu, tiêu hủy; giao trả và giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 627/LNK ngày 25-10-2022 của Công an Quận 3).

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA